



ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

**VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ NGÂN HÀNG**

ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC PHÁT HÀNH NHÂN DÂN TỆ SỐ: MỘT SỐ NHẬN ĐỊNH BAN ĐẦU

Trần Hùng Sơn, Huỳnh Thị Ngọc Lý, Hồ Hữu Tín,
Nguyễn Thị Hồng Văn

TP.HCM 2021

Mục Lục

<i>TÓM TẮT</i>	7
<i>1. GIỚI THIỆU</i>	8
<i>2. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN VÀ CÁC ĐẶC ĐIỂM CỦA NHÂN DÂN TỆ SỐ</i>	9
2.2. Đặc điểm của đồng nhân dân tệ số	12
2.3. Khuôn khổ pháp lý của DCEP	16
<i>3. MỤC TIÊU VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC PHÁT HÀNH ĐỒNG NHÂN DÂN TỆ SỐ: MỘT SỐ NHẬN ĐỊNH BAN ĐẦU</i>	17
3.1. Mục tiêu phát hành DCEP	17
3.2. Các ảnh hưởng của việc phát hành DCEP: một số nhận định ban đầu	21
<i>4. KẾT LUẬN VÀ HÀM Ý CHÍNH SÁCH</i>	41
Tài liệu tham khảo	45

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

CBDC: tiền số của ngân hàng trung ương

DCEP: tiền số và thanh toán điện tử

NDT: Nhân dân tệ

NHTW: ngân hàng trung ương

PBOC: Ngân hàng trung ương Trung Quốc

USD: dollar Mỹ

DANH MỤC BẢNG BIỂU, HÌNH, HỘP

Bảng 1. Đặc điểm của DCEP so với các loại tiền số và phương tiện thanh toán khác	15
Bảng 2. Mục tiêu phát hành DCEP	20
Bảng 3. Đáp ứng các tiêu chí kinh tế thị trường của Bộ Thương mại Mỹ	29
Bảng 4. Các khoản nợ Việt Nam với Trung Quốc 2000-2013	37
Hình 1. Mô hình DCEP	13
Hình 2. Sử dụng DCEP trong thanh toán quốc tế	14
Hình 3. Chỉ số quốc tế hóa của nhân dân tệ giai đoạn 2010 – 2017	25
Hình 4. Tỷ lệ sử dụng USD và nhân dân tệ trong thanh toán quốc tế tháng 12/2016 – 12/2020	27
Hình 5. Các quốc gia nợ Trung Quốc năm 2017 (% GDP)	34
Hình 6. Tổng số dự án và vốn FDI đăng ký của Trung Quốc tại thời điểm 31/12/2019	35
Hình 7. Tổng nợ nước ngoài và Trung Quốc ước tính của Việt Nam	38
Hình 8. Kim ngạch xuất - nhập khẩu Việt Nam – Trung Quốc giai đoạn 2015-2019	40
Hộp 1. Các ví dụ về cách thức sử dụng DCEP che giấu các khoản trợ cấp	31

ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC PHÁT HÀNH NHÂN DÂN TỆ SỐ: MỘT SỐ NHẬN ĐỊNH BAN ĐẦU

TÓM TẮT

Trong vài năm gần đây, tiền số của ngân hàng trung ương (CBDC) đã có những bước phát triển mới và đang được nghiên cứu bởi 86% ngân hàng trung ương trên thế giới. Trong đó Trung Quốc được xem là quốc gia đang dẫn đầu trong nghiên cứu và thử nghiệm CBDC và là quốc gia lớn đầu tiên trên thế giới đã thực hiện thử nghiệm tiền số. Nội dung của bài viết sẽ tập trung vào quá trình phát triển của nhân dân tệ số hay tiền số thanh toán điện tử (DCEP) của Trung Quốc và các đặc điểm của loại tiền số này. Bài viết cũng trình bày một số nhận định ban đầu về các tác động của việc phát hành DCEP của Trung Quốc. Cuối cùng một số hàm ý chính sách sẽ được phác thảo.

Từ khóa: CBDC, DCEP, quốc tế hóa nhân dân tệ.

1. GIỚI THIỆU

Trong những năm gần đây, ngân hàng trung ương (NHTW) của các quốc gia trên thế giới đã thực hiện các nghiên cứu và thử nghiệm chưa từng có đối với tiền kỹ thuật số của NHTW (CBDC) (Griffoli và cộng sự, 2018). Theo một khảo sát được thực hiện trên các ngân hàng trung ương của 65 quốc gia và khu vực trên thế giới của Boar và Wehrli (2021), đến từ Ngân hàng Thanh toán Quốc tế (BIS), cho thấy 86% số NHTW đang tích cực tìm hiểu về CBDC. Sáu trong số 10 NHTW đang thực hiện thử nghiệm, trong khi 14% đang trong quá trình phát triển và sắp xếp thực hiện thí điểm. Bảy trong số tám NHTW đang trong các giai đoạn phát triển chuyên sâu liên quan đến CBDC thuộc các nền kinh tế mới nổi. Có khả năng các NHTW sẽ phát hành CBDC bán lẻ trong ba năm tới. Trong đó, Trung Quốc được xem là quốc gia đang dẫn đầu trong việc nghiên cứu và thử nghiệm CBDC. Cụ thể, hiện tại CBDC của Trung Quốc hay còn gọi là DCEP (Digital Currency Electronic Payment) hiện đã được thử nghiệm tại bốn thành phố — Thâm Quyển, Tô Châu, Xiong'an và Thành Đô, đồng thời DCEP cũng sẽ được sử dụng tại Thế vận hội mùa đông 2022.

Khái niệm về CBDC không phải là một khái niệm mới mà nó đã được đề cập từ nhiều thập kỷ trước bởi Tobin (1987), cùng với ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, CBDC đã và đang nhận được nhiều sự quan tâm hơn bao giờ hết. Việc

xem xét kỹ cách phát triển ý tưởng về các CBDC sẽ rất quan trọng để hiểu rõ hơn về CBDC hiện nay và tiềm năng của nó trong việc định hình hệ thống tài chính toàn cầu trong tương lai (Hoàng Công Gia Khánh và cộng sự, 2019). Hơn nữa, việc thử nghiệm CBDC của Trung Quốc là một sự kiện thu hút sự quan tâm trên toàn cầu, các hiểu biết về CBDC của Trung Quốc, cách thức hoạt động và những tác động của nó đối với thị trường quốc tế là rất quan trọng để có được sự hiểu biết toàn diện về những đổi mới của CBDC ở hiện tại và tương lai.

Phần đầu của bài viết sẽ tập trung vào quá trình phát triển của CBDC của Trung Quốc cũng như các đặc điểm của nó. Tiếp theo, nội dung của bài viết sẽ đưa ra một số nhận định ban đầu về các tác động của việc phát hành CBDC của Trung Quốc. Cuối cùng, một số hàm ý chính sách sẽ được phác thảo.

2. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN VÀ CÁC ĐẶC ĐIỂM CỦA NHÂN DÂN TỆ SỐ

2.1. Quá trình phát triển của đồng nhân dân tệ số

NHTW Trung Quốc (PBOC) bắt đầu nghiên cứu về tiền số vào năm 2014 và thành lập Viện Nghiên cứu tiền số vào năm 2017. Sau đó, vào tháng 6/2019, Facebook đã công bố sách trắng về tiền số Libra. Vào mùa hè cùng năm, PBOC

bắt đầu chủ động phổ biến các thông tin về tiền số của mình, nhân dân tệ số - hay tiền số thanh toán điện tử DCEP. Nói cách khác, DCEP chính là tiền pháp định dạng số của đồng nhân dân tệ và chịu điều chỉnh bởi luật hiện hành đối với PBOC (Zhou, 2020). Vào tháng 5 năm 2020, Thống đốc PBOC Yi Gang nói rằng không có thời gian biểu cho việc ra mắt chính thức của DCEP, nhưng thừa nhận rằng các thử nghiệm của DCEP đang diễn ra ở bốn thành phố — Thâm Quyến, Tô Châu, Xiong'an và Thành Đô — và các địa điểm sẽ diễn ra thế vận hội mùa đông Bắc Kinh 2022.

Tháng 10/2020, DCEP đã được PBOC phát hành quy mô nhỏ trong chương trình thử nghiệm của mình. DCEP được thiết kế để thay thế hệ thống tiền dự trữ và được cố định với nhân dân tệ (NDT) theo tỷ lệ 1:1. Dự kiến DCEP sẽ được sử dụng chính thức tại thế vận hội mùa đông Bắc Kinh 2022.

Vào ngày 4/12/2020, chính quyền thành phố Tô Châu thông báo sẽ phát 100.000 bao lì xì số, mỗi bao chứa 200 NDT (31 USD) với tổng trị giá 20 triệu NDT (3 triệu USD), cho người dân thông qua hình thức xổ số. Kể từ tháng 5/2020, một số nhân viên chính phủ Tô Châu đã nhận được trợ cấp đi lại dưới dạng tiền số.

Vào tháng 11/2020, một thử nghiệm tương tự đã được thực hiện tại Thâm Quyến. Trước đó, vào tháng 10, thành phố đã tiến hành xổ số để tặng số nhân dân tệ số trị giá 10 triệu NDT (1,5 triệu USD). Gần hai triệu người đã đăng ký và 50.000 người đã giành giải thưởng. Những người chiến thắng đã tải xuống “ứng dụng nhân dân tệ số”, đồng nhân dân tệ số ra mắt với mệnh giá 200 nhân dân tệ (31 USD) và

sử dụng nó tại hơn 3.000 điểm ở một số địa điểm của Thâm Quyến.

Vào tháng 4/2020, một thử nghiệm khác nhỏ hơn đã được thực hiện, quận Xiong'an ở Hồ Bắc đã mời 19 công ty, bao gồm McDonald's, Starbucks và Subway để thử nghiệm DCEP. Tuy nhiên, kết quả ban đầu không lạc quan khi nhiều công dân không cài đặt hệ thống thanh toán này.

Trong một phát biểu ngày 2/11/2020 của Yi Gang, thống đốc PBOC, cho biết hơn 2 tỷ NDT (299,07 triệu USD) đã được chi tiêu bằng cách sử dụng NDT số trong bốn triệu giao dịch ở Trung Quốc. Người dân đã sử dụng nhiều phương thức thanh toán, bao gồm mã vạch, nhận dạng khuôn mặt và giao dịch một chạm (tap-to-go).¹

Trong tương lai, danh sách thành phố thí điểm có thể thêm Thượng Hải, Trường Sa, Hải Nam, Thanh Đảo, Đại Liên và Tây An. Vào ngày 4/12/2020, Giám đốc Điều hành Cơ quan Tiền tệ Hồng Kông (HKMA) Eddie Yue cho biết PBOC và HKMA đang chuẩn bị thử nghiệm việc sử dụng DCEP cho các khoản thanh toán xuyên biên giới.²

Đến ngày 16/1/2021, SWIFT đã thành lập một liên doanh tại Bắc Kinh với PBOC cùng với các cổ đông khác là Hệ thống thanh toán liên ngân hàng xuyên biên giới của Trung Quốc (CIPS) và Hiệp hội thanh toán và bù trừ của Trung

1 <https://www.china-briefing.com/news/chinas-digital-yuan-status-roll-out-impact-businesses/>

2 <https://www.caixinglobal.com/2020-12-05/hong-kong-prepares-to-test-digital-yuan-101636175.html>

Quốc. Tháng 2/2021, PBOC hợp tác với NHTW UAE, Hong Kong, Thái Lan và Ngân hàng thanh toán quốc tế (BIS) trong dự án 'mCBDC Bridge' để thanh toán xuyên biên giới.³ Đây được xem là một tín hiệu cho thấy Trung Quốc đang tích cực thực hiện việc quốc tế hóa đồng nhân dân tệ.

2.2. Đặc điểm của đồng nhân dân tệ số

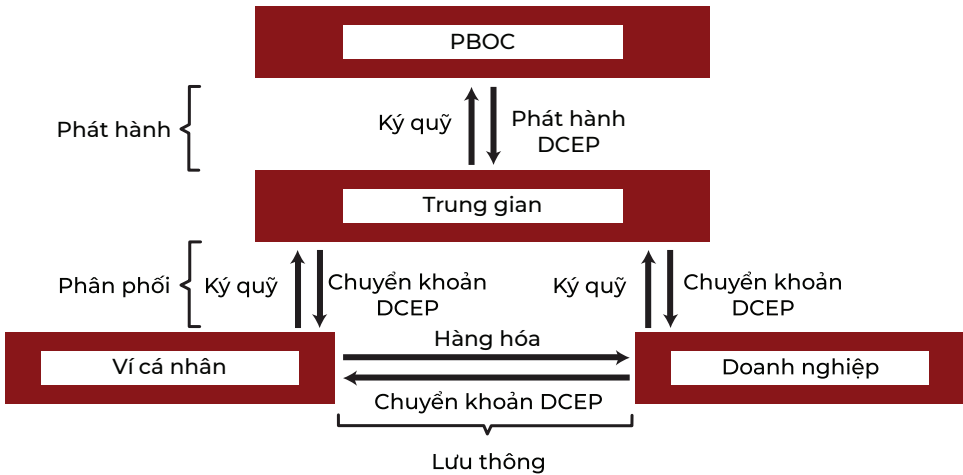
Tiền của NHTW truyền thống có ba chức năng chính, là thanh toán, định giá và đầu tư. Do đó, CBDC nói chung cũng được kỳ vọng sẽ đóng vai trò như một phương tiện trao đổi gần như miễn phí, một đơn vị tài khoản ổn định và lưu trữ giá trị an toàn trong các điều kiện lý tưởng. Tuy nhiên, DCEP hiện tại sẽ chỉ tập trung vào việc tạo điều kiện thanh toán và nhằm mục đích thay thế tiền mặt trong lưu thông. Đối với PBOC, thanh toán sẽ chỉ là bước đầu tiên và tương đối thận trọng, và DCEP sẽ đóng một vai trò quan trọng hơn trong việc định giá và đầu tư trong tương lai. So sánh với các loại tiền số tư nhân và các phương tiện thanh toán khác, DCEP có những đặc điểm được thể hiện ở Bảng 1.

Dù không có thông tin chi tiết chính thức về cách thức hoạt động của DCEP, nhưng việc phát hành và phân phối DCEP sẽ dựa trên một hệ thống hai cấp (Li và Huang, 2021): Cấp đầu tiên sẽ là phát hành DCEP từ NHTW cho các ngân hàng thương mại và các tổ chức phi tài chính như Alibaba, Tencent và UnionPay (các tổ chức trung gian). Cấp thứ hai sẽ là phân phối DCEP từ các trung gian nêu trên cho người dùng cuối

3 <https://forkast.news/central-banks-bis-cbdc-bridge-asia-middle-east/>

như các công ty và cá nhân. Người dùng cuối có thể thực hiện thanh toán bằng ví DCEP (thanh toán qua mã QR, NFC, v.v.) để mua hàng hóa.

Hình 1. Mô hình DCEP

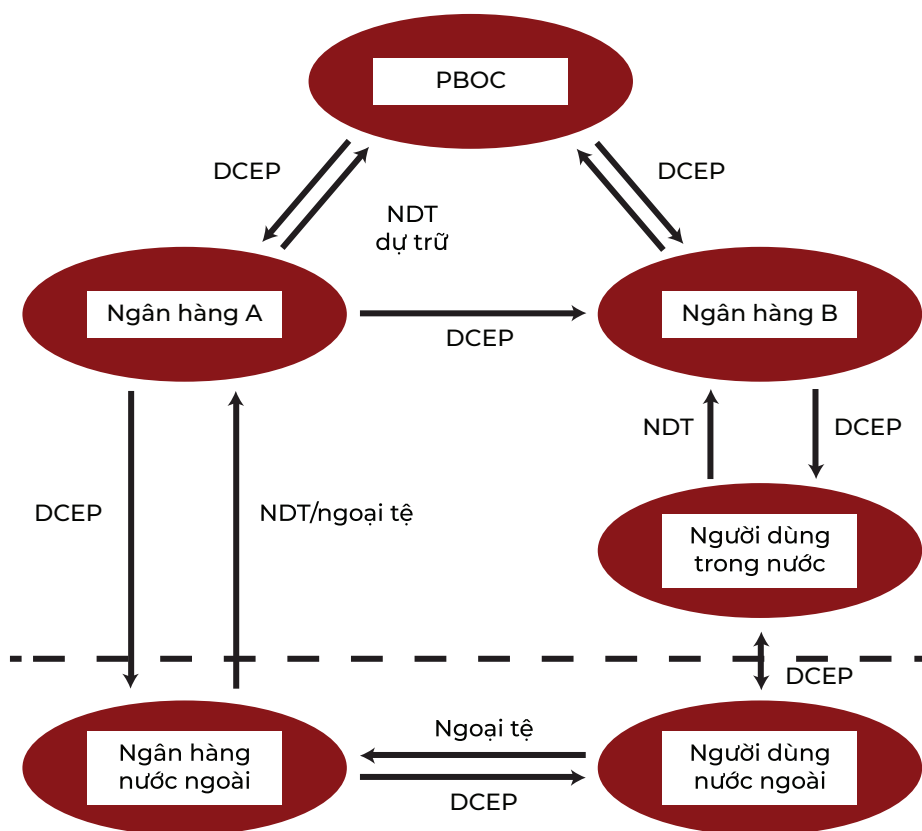


Tài khoản ví DCEP được mở rộng từ tài khoản ngân hàng truyền thống hẹp sang hệ thống tài khoản rộng hơn, được thiết lập trên thẻ nhận dạng duy nhất nhưng có thể xác minh được của người dùng. Việc mở ví DCEP có thể được tách biệt khỏi tài khoản ngân hàng, không cần liên kết chặt chẽ với hệ thống thanh toán truyền thống. Bản thân DCEP có giá trị do đó không bị ràng buộc với bất kỳ hệ thống tài khoản nào. Cuối cùng, ví DCEP được thiết kế theo các cấp độ khác nhau. Để đáp ứng các mức độ ẩn danh và quyền truy cập của người dùng khác nhau, sẽ có năm loại ví dựa trên mức độ định danh khách hàng (KYC). Ví cấp thấp gần như ẩn danh nhưng có số dư và giới hạn giao dịch để phòng ngừa tội phạm tài chính, rửa tiền hoặc tài trợ khủng bố. Ví cấp cao hầu như không có giới hạn nhưng yêu cầu phải định danh

đầy đủ.

Ngoài ra, theo khuôn khổ do PBOC thiết kế, DCEP có thể hoạt động như một hệ thống ngân hàng xuyên biên giới của Trung Quốc độc lập với hệ thống SWIFT. Hình 2 cho thấy, người dùng trong nước có thể sử dụng ví DCEP để thanh toán với các doanh nghiệp nước ngoài miễn là doanh nghiệp nước ngoài cũng đã mở tài khoản ví DCEP. Trong tương lai, dự báo DCEP có thể sẽ được sử dụng ở các quốc gia nằm trong sáng kiến 'Một vành đai, một con đường'.

Hình 2. Sử dụng DCEP trong thanh toán quốc tế



Bảng 1. Đặc điểm của DCEP so với các loại tiền số và phương tiện thanh toán khác

	DCEP	Nhân dân tệ	Tài khoản thanh toán của bên thứ ba (ví dụ Alipay)	LIBRA/DIEM	BITCOIN	Thanh toán điện tử
	Tiền số	Tiền giấy	Tiền số	Tiền số tư nhân	Tiền số tư nhân	Thanh toán qua ngân hàng
Tổ chức phát hành	NHTW Trung Quốc	NHTW Trung Quốc	Trung gian thanh toán thứ ba	Hiệp hội Libra	n/a	Ngân hàng thương mại/ Trung gian thanh toán
Công nghệ	Cơ sở hạ tầng tích hợp không dựa vào kỹ thuật cố định	n/a	Nền tảng thanh toán điện tử tập trung	Chuỗi liên hợp (Consortium chain)	Blockchain	Nền tảng thanh toán điện tử tập trung
Thanh toán offline	Có	Có	Không	Không	Có (lightning Network)	Không
Thanh toán quốc tế	Có	Không	Không	Có	Có	Có
Thanh toán bù trừ	NHTW	NHTW	Ngân hàng thương mại	Hiệp hội Libra	Cơ chế đồng thuận	Ngân hàng thương mại
Giới hạn giao dịch	Phụ thuộc vào số dư ví DCEP	n/a	Phụ thuộc vào số dư ví	n/a	Không giới hạn	Phụ thuộc vào hạn mức quy định của các ngân hàng thương mại
Tính ẩn danh	Ẩn danh có thể kiểm soát	Không ẩn danh	Không ẩn danh	Ẩn danh một phần	Ẩn danh hoàn toàn	Có thể theo dõi
Nhận dạng rủi ro	Dữ liệu lớn	n/a	n/a	Định danh khách hàng - KYC	n/a	Dữ liệu lớn

2.3. Khuôn khổ pháp lý của DCEP

Cho đến nay, Trung Quốc chưa có khuôn khổ pháp lý chính thức đối với đồng DCEP. Vào ngày 22 tháng 7 năm 2020, thuật ngữ “tiền số” đã được đề cập trong một văn bản do Tòa án Nhân dân Tối cao Trung Quốc và Ủy ban Cải cách và Phát triển Quốc gia đưa ra (Cung cấp dịch vụ tư pháp và bảo vệ để đẩy mạnh cải thiện hệ thống kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên mới). Theo đó, Trung Quốc sẽ “tăng cường bảo vệ các quyền và lợi ích mới như tiền tệ số, tài sản ảo trực tuyến và dữ liệu. Đây có thể được xem là cơ sở pháp lý ban đầu cho tiền số. Ngoài ra, vào ngày 23 tháng 10 năm 2020, PBOC đã công bố dự thảo sửa đổi Luật Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc để lấy ý kiến cộng đồng (“Dự thảo Luật NHTW”). Dự thảo Luật NHTW quy định rằng nhân dân tệ bao gồm cả dạng vật chất và dạng số, tạo cơ sở pháp lý cho việc ban hành DCEP. Hơn nữa, dự thảo luật này nhắc lại rằng, ngoài DCEP, không ai được sản xuất và bán các token số thay thế cho nhân dân tệ.

Trên bình diện quốc tế, Trung Quốc đang khẳng định vị trí đi đầu trong việc phát triển tiền số của NHTW (CBDC), các lãnh đạo cấp cao đã nhấn mạnh sự cần thiết của Trung Quốc trong việc phát triển các tiêu chuẩn và quy tắc toàn cầu liên quan đến tiền số. Trong bài phát biểu tại hội nghị thượng đỉnh G20 vào ngày 21/11/2020, chủ tịch Trung Quốc đã kêu gọi các tổ chức “thảo luận về việc phát triển các tiêu chuẩn và nguyên tắc cho CBDC với thái độ cởi mở và đồng thời xử lý đúng đắn tất cả các loại rủi ro và thách thức trong

việc thúc đẩy sự phát triển của hệ thống tiền tệ quốc tế".⁴

3. MỤC TIÊU VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC PHÁT HÀNH ĐỒNG NHÂN DÂN TỆ SỐ: MỘT SỐ NHẬN ĐỊNH BAN ĐẦU

3.1. Mục tiêu phát hành DCEP

Việc phát hành DCEP của Trung Quốc nhằm hướng đến hai mục tiêu chính (Bảng 2):

- (1) Trong nước: tăng hiệu quả/an toàn; thúc đẩy tài chính toàn diện; phòng chống tội phạm; ẩ danh cao nhưng vẫn kiểm soát được; chống độc quyền; phục vụ chính sách tiền tệ.
- (2) Quốc tế: đảm bảo chủ quyền tiền tệ; quốc tế hóa đồng nhân dân tệ; thể hiện vị trí dẫn đầu trong phát triển CBDC.

Đối với hoạt động thanh toán, khi sử dụng DCEP, các khoản thanh toán nhỏ vẫn có thể thực hiện và giảm được chi phí giao dịch. Hơn nữa, thanh toán bằng DCEP thực hiện được thông qua các đổi mới kỹ thuật trong thanh toán ngoại tuyến như thanh toán một chạm hoặc thanh toán không tiếp xúc

4 https://www.fmprc.gov.cn/mfa_eng/zxxx_662805/t1834379.shtml

- NFC. Do đó, DCEP có thể là một phương tiện thanh toán nhanh hơn, rẻ hơn, hiệu quả hơn và an toàn hơn, đồng thời giúp thúc đẩy tài chính toàn diện (vẫn còn 120 triệu người Trung Quốc không có tài khoản ngân hàng).⁵ Phát hành DCEP sẽ giúp PBOC tạo ra mạng lưới an toàn cho hệ thống thanh toán di động vốn đang bị chi phối bởi Alipay và Tencent (Hiệu quả/an toàn và chống độc quyền). Đối với hoạt động thanh toán xuyên biên giới, các hoạt động thanh toán truyền thống rất khó truy xuất được nguồn gốc, phí giao dịch cao và chu kỳ xử lý dài. Với công nghệ số có thể giúp chuyển tiền nhanh hơn, quy mô lớn hơn, chi phí thấp hơn và an toàn hơn, nâng cao hiệu quả của thanh toán xuyên biên giới. Trong quá trình thúc đẩy việc quốc tế hóa NDT, DCEP có thể được sử dụng trong thương mại quốc tế với đối tác nước ngoài và từ đó góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh quốc tế của NDT.

Về tác động của việc áp dụng DCEP đối với chính sách tiền tệ, bài viết của Phó thống đốc PBOC Fan Yifei đề cập rằng các ngân hàng thương mại sẽ có thể tăng tốc độ và hiệu quả luân chuyển vốn qua DCEP và đồng thời cung cấp một kênh trực tiếp và hiệu quả cao cho việc truyền tải chính sách tiền tệ.⁶ Hơn nữa, DCEP sẽ làm phong phú thêm các lựa chọn công cụ chính sách tiền tệ của PBOC. Khi lượng tiền đáng kể được lưu trữ trong ví điện tử DCEP, PBOC có thể tăng

5 International Bank for Reconstruction and Development/The World Bank, "The Global Findex Database 2017" (2018), p.35. <https://globalfindex.worldbank.org/>

6 <https://www.yicai.com/news/5395409.html>

cường khả năng điều chỉnh các thay đổi lãi suất chính sách sang các lãi suất khác bằng cách điều chỉnh trực tiếp trong hệ thống số của mình. Sử dụng DCEP có thể giúp giảm độ không chắc chắn của việc truyền dẫn chính sách tiền tệ do các kênh trung gian gây ra và giúp việc thực thi chính sách lãi suất chính xác và hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, các chính sách tiền tệ mục tiêu cũng sẽ trở nên khả thi hơn. Các chính sách được thiết kế để hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ, vừa hoặc siêu nhỏ hoặc người nghèo có thể được thực hiện một cách hiệu quả hơn. Từ năm 2014, Chính Phủ Trung Quốc đã triển khai hệ thống xếp hạng tín nhiệm xã hội quốc gia. Năm 2018, PBOC trở thành cơ quan giám sát hệ thống tín dụng xã hội. Với DCEP, Chính phủ Trung Quốc sẽ theo dõi mọi giao dịch tài chính liên quan đến các cá nhân và doanh nghiệp từ đó sẽ giám sát chặt chẽ các công dân của mình.

Các khảo sát gần đây của BIS về sự phát triển của CBDC cho thấy Trung Quốc là quốc gia đang dẫn đầu trong việc phát triển và thử nghiệm CBDC và đang đi trước các quốc gia phát triển khác như Mỹ, Anh, Canada (xem Boar và Wehrli, 2021). Với việc dẫn đầu trong phát triển và thử nghiệm CBDC, Trung Quốc sẽ tạo ra hiệu ứng mạng (network effect) đối với các nền kinh tế mới nổi khác trong việc phát triển CBDC. Nghĩa là, CBDC theo mô hình Trung Quốc có thể lan sang các quốc gia mới nổi khác theo hiệu ứng đi tắt đón đầu, nếu DCEP có thể vượt qua các thách thức công nghệ và được công nhận là có hiệu quả trong việc giải quyết các vấn đề như an toàn, thanh toán thuận tiện và thúc đẩy tài chính toàn diện, mà các nền kinh tế mới nổi phải đối mặt.

Bảng 2. Mục tiêu phát hành DCEP

	Trong nước				Quốc tế			
	Hiệu quả/an toàn	Tài chính toàn diện	Chống tội phạm	Ấn danh nhưng vẫn kiểm soát	Chống độc quyền	Chính sách tiền tệ	Đảm bảo chủ quyền tiền tệ	Quốc tế hóa đồng NDT
Thông cáo của PBOC (2016) ⁷	x	x	x					
Bài viết của Fan Yifei, Phó thống đốc PBOC (2018) ⁸	x	x	x	x		x	x	x
Báo cáo của Di Gang, Phó viện trưởng Viện nghiên cứu tiền số PBOC (2018) ⁹	x	x		x	x			
Trình bày của Mu Changchun, Viện trưởng Viện nghiên cứu tiền số PBOC (2019) ¹⁰	x	x	x	x		x	x	x
Bài viết của Fan Yifei, Phó thống đốc PBOC (2020) ¹¹	x	x	x	x	x	x	x	
7 https://www.bloomberg.com/opinion/articles/2016-09-01/on-digital-currencies-central-banks-should-lead								
8 https://www.yicai.com/news/5395409.html								
9 https://www.chainnews.com/articles/176343895374.htm								
10 https://www.chainnews.com/articles/761536251153.htm								
11 https://www.centralbanking.com/fintech/cbdc/7511376/some-thoughts-on-cbdc-operations-in-china								

3.2. Các ảnh hưởng của việc phát hành DCEP: một số nhận định ban đầu

3.2.1. Tác động đối với hệ thống tài chính Trung Quốc

Các ngân hàng thương mại quốc doanh của Trung Quốc sẽ mở ví điện tử và chuyển đổi sang DCEP theo yêu cầu của chính phủ. Do đó, các ngân hàng có thể có lợi ích trong việc hướng người tiêu dùng đến các dịch vụ ngân hàng của mình thông qua mảng thanh toán di động mà hiện tại Alipay và WeChat Pay đang chiếm lĩnh thị phần. Các ngân hàng dự kiến sẽ tăng số lượng cửa hàng và các dịch vụ chấp nhận DCEP, thông qua sự hợp tác với các dịch vụ Internet hàng đầu (các nền tảng dịch vụ) kết nối người tiêu dùng với các cửa hàng, chuỗi nhà hàng. Hiện tại các nền tảng bán lẻ online lớn như JD.com, dịch vụ gọi xe Didi, và dịch vụ giao đồ ăn Meituan đã tham gia thử nghiệm DCEP. Ngoài ra, để khuyến khích người dùng thì việc giao dịch DCEP có thể sẽ không tốn phí nhưng điều đó không phù hợp với tính chất thương mại trong dịch vụ ngân hàng. Do đó, một trong những yếu tố ảnh hưởng đến sự mở rộng của DCEP là cách thức và mức độ mà PBOC sẽ chịu các chi phí liên quan cho hoạt động của các ngân hàng thương mại nhà nước lớn, nơi cung cấp DCEP như một hàng hóa công.

Tác động của DCEP đối với Alipay và WeChat Pay sẽ khác nhau đáng kể, tùy thuộc vào việc liệu DCEP có sẵn cho các dịch vụ thanh toán của họ, bên cạnh việc có tính phí giao dịch hay không. PBOC cho rằng họ sẽ không tạo ra sự cạnh tranh trực tiếp giữa đồng nhân dân tệ số với Alipay

và WeChat Pay.¹² Ngoài ra, tại Hội nghị Thượng đỉnh Bund lần thứ hai vào tháng 10 năm 2020, Mu Changchun viện trưởng Viện nghiên cứu về tiền số “Mọi người sẽ vẫn có thể sử dụng WeChat Pay và Alipay sau khi DCEP được phát hành. WeChat Pay và Alipay là ví tiền, trong khi đồng NDT số sẽ chỉ đóng vai trò là tiền trong ví. DCEP đơn giản là một bổ sung mới cho ví tiền của người dân”.¹³ Tại Hội nghị thường niên tài chính 2021, Li Lihui, cựu chủ tịch PBOC cho biết: “Liệu DCEP cuối cùng có thể thay thế WeChat Pay và Alipay làm công cụ thanh toán chính hay không và thậm chí trở thành đồng tiền số toàn cầu, sẽ là một quá trình lựa chọn của thị trường”.¹⁴

Cuối cùng, việc phát hành DCEP sẽ giúp PBOC thu thập dữ liệu lớn từ người dùng. Cựu thống đốc Zhou nhận xét rằng “ngành công nghiệp tài chính về cơ bản là một ngành công nghiệp thông tin”, và chỉ ra rằng việc xử lý dữ liệu sẽ thúc đẩy các hoạt động chính như định giá các sản phẩm tài chính và giao dịch chứng khoán.¹⁵ Ngoài ra, Trung Quốc đã đưa ra kế hoạch 3 năm phát triển công nghệ tài chính vào cuối năm 2019, trong đó ưu tiên dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo cho lĩnh vực tài chính và từ đó xây dựng xây dựng một trung tâm dữ liệu lớn tích hợp trên toàn quốc.¹⁶

12 <https://baijiahao.baidu.com/s?id=1681519223676419300&wfr=spider&for=pc>

13 <https://xw.qq.com/cmsid/20201026a04qo100>

14 https://mp.weixin.qq.com/s/q3uxqhQA_qjBDipHXwE7XA

15 <https://mp.weixin.qq.com/s/sNbUbT7Lv2T3PolBncxZsg>

16 <https://www.globaltimes.cn/content/1162371.shtml>

3.2.2. DCEP và quốc tế hóa đồng nhân dân tệ

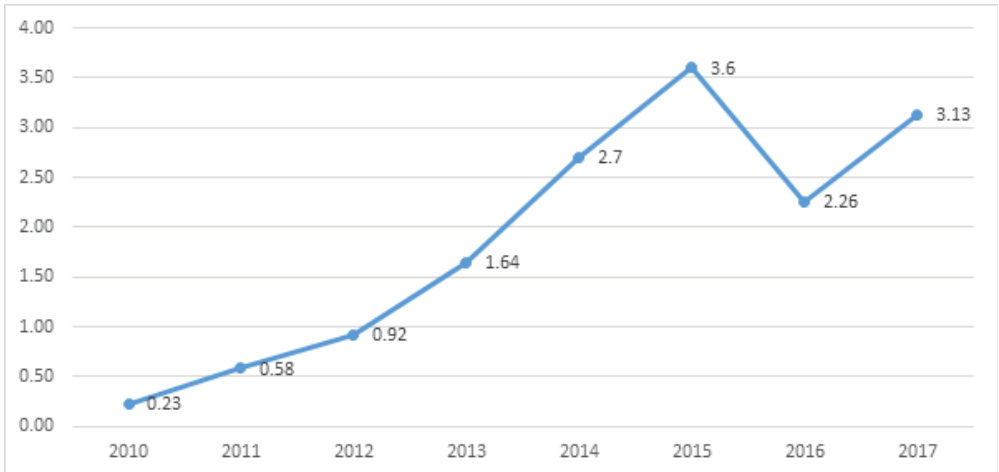
Ở khía cạnh quốc tế hóa đồng NDT, DCEP sẽ mở rộng khả năng tiếp cận tiền tệ của Trung Quốc. Chính phủ Trung Quốc đã thực hiện các bước để thúc đẩy quốc tế hóa đồng tiền của mình và thúc đẩy việc áp dụng đồng nhân dân tệ để thay thế đồng USD làm đồng tiền dự trữ ngoại hối chính của thế giới. PBOC đã ban hành 'Sách trắng về quốc tế hóa nhân dân tệ' trong đó nhấn mạnh rằng vào năm 2019, quy mô sử dụng NDT qua biên giới đạt gần 20 nghìn tỷ NDT, tăng 500.000% so với năm 2009 (Bank of China, 2019). Con số sử dụng xuyên biên giới này cho thấy sự gia tăng đáng kể trong việc chấp nhận NDT trong thị trường tài chính quốc tế, có thể nói DCEP chính là kết quả của việc Trung Quốc đã tích cực thúc đẩy quốc tế hóa NDT dù quá trình này đã bị đình trệ kể từ năm 2016 (Hình 3). Nói cách khác việc phát hành DCEP sẽ hỗ trợ cho việc quốc tế hóa NDT trong tương lai.

Mặc dù ban đầu Trung Quốc sẽ phát hành DCEP cho các ngân hàng trong nước và các trung gian thanh toán trong nước, nhưng DCEP có thể tăng khả năng tiếp cận của nước ngoài đối với đồng nhân dân tệ mà không phụ thuộc vào cung và cầu của đồng nhân dân tệ trên thị trường. DCEP sẽ tăng cường khả năng thanh toán trong thương mại xuyên quốc gia và hoán đổi tiền tệ song phương và đa phương với nhiều quốc gia tham gia Sáng kiến Vành đai và Con đường. 'Sách trắng về quốc tế hóa nhân dân tệ' của PBOC tuyên bố rằng những quốc gia tham gia 'Một vành đai một con đường' mong muốn sử dụng NDT làm đơn vị tiền tệ thanh toán xuyên biên giới. Cụ thể, khoảng 71% doanh nghiệp nói rằng họ có

ý định sử dụng hoặc tăng tỷ lệ thanh toán bằng NDT xuyên biên giới (Bank of China, 2019). Trung Quốc đã mở rộng các chương trình hoán đổi nội tệ song phương với hơn 20 quốc gia và thành lập các ngân hàng thanh toán bằng đồng NDT ở 8 quốc gia Vành đai và Con đường, để thúc đẩy việc sử dụng đồng nhân dân tệ thay vì sử dụng đồng đô la Mỹ.¹⁷ Ngoài ra, Trung Quốc đã thành lập 56 khu hợp tác kinh tế và 12 khu tự do- hiệp định thương mại với hơn 10 quốc gia Vành đai và Con đường ở Châu Âu và Châu Á. Việc gia tăng sử dụng bằng đồng NDT có thể khuyến khích các quốc gia tham gia Vành đai và Con đường đưa đồng NDT vào dự trữ ngoại hối. Ngoài ra, theo hiệu ứng mạng, Trung Quốc có thể gia tăng 'quyền lực mềm' đáng kể bằng cách trở thành nền kinh tế lớn đầu tiên phát hành CBDC và điều này sẽ tác động đến sự lựa chọn của các ngân hàng trung ương khác trong việc thiết kế CBDC của họ để có thể tương thích với DCEP (Chorzempa, 2021).

17 www.sc.com/en/trade-beyond-borders/five-ways-belt-and-road-is-takingshape/

Hình 3. Chỉ số quốc tế hóa của nhân dân tệ giai đoạn 2010 – 2017



Nguồn: Ly (2020)

Hơn nữa, với DCEP, công dân của bất kỳ quốc gia nào cũng có thể truy cập vào điện thoại di động hoặc máy tính và ví thanh toán —không bị ràng buộc bởi các quy định— dễ dàng chuyển tiền tệ của quốc gia đó sang DCEP. Ngoài ra, Trung Quốc có thể yêu cầu sinh viên và khách du lịch Trung Quốc ở nước ngoài chi trả cho hàng hóa và dịch vụ Trung Quốc bằng ví nhân dân tệ số.¹⁸ Vì thế, DCEP sẽ cho phép Trung Quốc tăng cường sự hiện diện đồng tiền của mình để được quốc tế chấp nhận hơn trong khi vẫn có thể kiểm soát dòng tiền vào và ra khỏi nền kinh tế của mình.

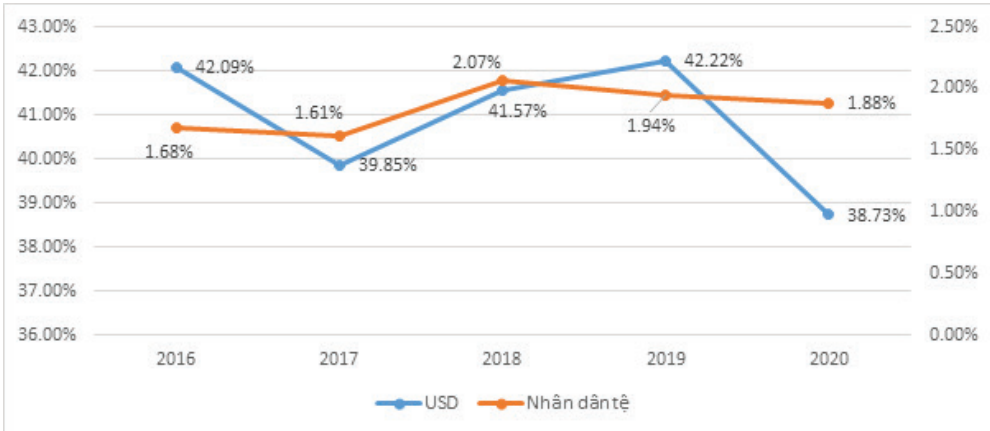
Tuy nhiên, trong giai đoạn hoạt động sơ khai hiện nay, tác

18 <https://www.globenewswire.com/news-release/2020/07/21/2064787/0/en/Chinese-Education-Association-BOSSA-and-Payments-Specialist-Flywire-Announce-Strategic-Partnership.html>

động của DCEP đối với hoạt động thanh toán xuyên biên giới vẫn còn hạn chế (hình 4). Theo thống kê của Swift trong tháng 2/2021, các khoản thanh toán bằng USD chiếm 38,43% thị trường thanh toán toàn cầu, trong khi đồng NDT của Trung Quốc chỉ chiếm 2,20% (SWIFT, 2021). Điều này có nghĩa là USD vẫn là đồng tiền số 1 của thế giới, đặc biệt khi liên quan đến giao dịch hàng hóa quốc tế quy mô lớn. Hơn nữa, hiện tại, các thử nghiệm thí điểm DCEP trong nước của Trung Quốc chủ yếu cho các giao dịch nhỏ, có nghĩa là, mặc dù mục tiêu của DCEP là tạo ra ảnh hưởng ở tầm quốc tế, nhưng hiện tại, phạm vi sử dụng DCEP sẽ chủ yếu bị giới hạn trong nội địa Trung Quốc. Về giao dịch xuyên biên giới, DCEP có thể tạo ra sự thuận tiện hơn cho công dân Trung Quốc có ý định đi du lịch và mua sắm ở nước ngoài hoặc đối với những người nước ngoài muốn chi tiêu trong phạm vi Trung Quốc, nhưng DCEP có thể ít ảnh hưởng đến giao dịch thanh toán xuyên biên giới trong ngắn hạn. Trong tháng 2/2021, PBOC hợp tác với NHTW UAE, Hong Kong, Thái Lan và Ngân hàng thanh toán quốc tế (BIS) trong dự án 'mCBDC Bridge' để thực hiện thanh toán xuyên biên giới,¹⁹ như vậy các thử nghiệm trong tương lai của DCEP là sử dụng trong các giao dịch xuyên biên giới.

19 Xem ghi chú số 3.

Hình 4. Tỷ lệ sử dụng USD và nhân dân tệ trong thanh toán quốc tế tháng 12/2016 – 12/2020



Nguồn: SWIFT

3.2.3. DCEP và thương mại quốc tế

Theo Dent (2020), thông qua DCEP, Trung Quốc có thể bí mật thực hiện các chính sách bảo hộ trái với Hiệp định chung của WTO về Thuế quan và Thương mại (GATT) và GATS. Cụ thể, việc sử dụng công nghệ sổ cái của tiền số (chẳng hạn công nghệ DLT) cho phép minh bạch hơn về tài chính, sự minh bạch này chỉ mở rộng cho các thực thể có quyền truy cập vào sổ cái. Trong đó, chính phủ Trung Quốc dự kiến là thực thể duy nhất có quyền truy cập vào sổ cái DCEP.²⁰ Do đó, chính phủ Trung Quốc có thể dựa vào tính chất hạn chế truy cập sổ cái riêng của DCEP để che giấu các hoạt động trái luật của WTO. Với DCEP, chính phủ Trung Quốc sẽ có quyền lớn hơn trong việc kiểm soát tỷ giá hối đoái, phân

20 <https://www.forbes.com/sites/rogerhuang/2019/08/14/chinas-digital-currency-is-unlikely-to-be-a-cryptocurrency/?sh=648b846c6a52>

bổ đầu tư trong nước và nước ngoài, và can thiệp vào thị trường. Theo Dent (2020), trong hoạt động thương mại quốc tế, chính phủ Trung Quốc sẽ tác động vào các vấn đề: (1) chống bán phá giá và tiêu chuẩn nền kinh tế thị trường; (2) trợ cấp hàng xuất khẩu; (3) kiểm soát hoạt động cho vay.

DCEP với tiêu chuẩn kinh tế thị trường

Kể từ khi gia nhập WTO đến nay, Trung Quốc vẫn chưa được Mỹ công nhận là quốc gia có nền kinh tế thị trường nên thường đối mặt với các vụ kiện chống bán phá giá từ Mỹ và đồng minh. Chính vì thế, việc phát hành DCEP sẽ giúp Trung Quốc được nhìn nhận là nền kinh tế có định hướng thị trường tự do hơn và chính phủ Trung Quốc có thể sử dụng tính năng độc đáo của DCEP để đàm phán về quy chế nền kinh tế phi thị trường theo luật WTO (Dent, 2020). Hơn nữa, thông qua DCEP, Trung Quốc có thể đáp ứng 4/6 tiêu chí kinh tế thị trường của Bộ thương mại Mỹ, từ đó có thể sẽ tránh được các vụ kiện chống bán phá giá trong tương lai (Bảng 3).

Tuy nhiên, theo Dent (2020), việc đáp ứng các tiêu chí này là không thực chất. Chẳng hạn, Trung Quốc có thể thị trường hóa đồng NDT ở nước ngoài nhưng vẫn có thể duy trì kiểm soát và giám sát tất cả các giao dịch thông qua DCEP. Đối với tiêu chí 3, Trung Quốc có thể nói lỏng các quy định đối với việc liên doanh các doanh nghiệp nước ngoài tại Trung Quốc với yêu cầu sử dụng DCEP và vẫn có thể tiếp tục giám sát hoạt động của các doanh nghiệp này thông qua DCEP. Đối với tiêu chí 4 và 5, Trung Quốc có thể thị trường hóa một số ngành trong khi vẫn duy trì sự kiểm soát giống như trường hợp duy trì sở hữu nhà nước ở phía sau bằng cách giám sát,

ngăn chặn và tham gia vào các giao dịch của DCEP với các công ty.

Bảng 3. Đáp ứng các tiêu chí kinh tế thị trường của Bộ Thương mại Mỹ

STT	Tiêu chí	Đáp ứng
1	Khả năng chuyển đổi của đồng nội tệ sang các đồng tiền khác	x
2	Mức độ tự do thỏa thuận tiền lương giữa người quản lý và người lao động ở quốc gia đó	
3	Mức độ mà các hoạt động liên doanh hoặc đầu tư của các doanh nghiệp nước ngoài được cho phép trên lãnh thổ nước sở tại	x
4	Mức độ sở hữu hoặc kiểm soát của Chính phủ đối với tư liệu sản xuất	x
5	Mức độ kiểm soát của chính phủ đối với việc phân bổ các nguồn lực và các quyết định về giá cả, sản lượng của các doanh nghiệp	x
6	Các yếu tố khác mà cơ quan tiến hành điều tra thấy cần thiết	

DCEP với vấn đề trợ cấp xuất khẩu

Trung Quốc hiện đang trợ cấp cho thị trường nội địa của mình thông qua các cơ chế bí mật như hỗ trợ trực tiếp, hoàn thuế (tăng hoặc giảm một cách có chiến lược với việc hoàn

thuế giá trị gia tăng (VAT) khi xuất khẩu), và không truy đòi các khoản phải thu đến hạn²¹. Hơn nữa, theo Dent (2020), có khả năng chính phủ Trung Quốc sử dụng tiền số để trợ cấp cho các ngành nghề trong nước một cách dễ dàng và bí mật và điều này càng có cơ sở khi chính phủ nước này ra mắt “Sáng kiến Vành đai và Con đường”.²² Với thiết kế của DCEP ẩn danh nhưng có thể kiểm soát, theo đó người sử dụng có thể ẩn danh với nhau nhưng không thể ẩn danh với chính phủ. Việc xây dựng một hệ thống như vậy có thể mang lại cho Trung Quốc nhiều quyền kiểm soát hơn đối với nền kinh tế và người dân của mình²³. Do vậy, thông qua DCEP, Trung Quốc vẫn có thể thực hiện việc trợ cấp đối với hàng xuất khẩu như hỗ trợ ngân sách trực tiếp, giảm thuế, miễn thu mà vẫn tránh được việc điều tra trợ cấp đối với hàng xuất khẩu theo luật của WTO do khó thu thập được chứng cứ cho điều này (Dent, 2020). Do đó các quốc gia khác sẽ khó khiếu nại và WTO sẽ rất khó để chỉ ra các khoản trợ cấp và thực thi việc đánh thuế đối kháng vì gần như không thể chứng minh được việc chính phủ Trung Quốc đã thực hiện hoặc chỉ đạo thực hiện trợ cấp tài chính. Ngay cả khi các thông tin giao dịch được công bố thì vẫn rất khó cho các quốc gia khác và WTO chứng minh được giao dịch nào đến từ chính phủ Trung Quốc vì chỉ có chính phủ và các ngân hàng mới biết ai thực sự sở hữu tiền số.

21 <https://ustr.gov/sites/default/files/2018-USTR-Report-to-Congress-on-China's-WTO-Compliance.pdf>.

22 <https://www.beltroad-initiative.com/belt-and-road/>.

23 <https://beincrypto.com/dcep-the-big-brother-of-chinas-digital-economy/>.

Hộp 1. Các ví dụ về cách thức sử dụng DCEP che giấu các khoản trợ cấp

Thứ nhất, hoạt động trợ cấp rất phổ biến ở tất cả các cấp chính quyền Trung Quốc – từ cấp địa phương cho đến trung ương - và hoạt động trợ cấp này là nguyên nhân của các tranh chấp giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc trong các cuộc đàm phán thương mại²⁴. Có nhiều cách để chính phủ Trung Quốc sử dụng DCEP che giấu các khoản trợ cấp vi phạm luật WTO. Chẳng hạn chính phủ có thể hạn chế các công ty tham gia vào các giao dịch DCEP thông qua việc ngăn chặn có phân biệt các giao dịch nhất định, làm trì hoãn giao dịch hoặc kiểm soát quyền truy cập vào ví điện tử. Chính phủ Trung Quốc cũng có thể sử dụng DCEP để mua hàng tồn kho dư thừa hoặc các khoản vay khó đòi từ các công ty và các ngân hàng, trong khi nguy trang các giao dịch này thành các giao dịch chuyển vốn hợp pháp.

Thứ hai, chính phủ Trung Quốc hiện duy trì quyền sở hữu đa số đối với các ngân hàng trong nước và có thể mở rộng không giới hạn số lượng của DCEP đến ngân hàng ở một số khu vực nhất định để tạo điều kiện cho các khoản trợ cấp địa phương và khu vực cụ

24 Wendy Wu (2020). <https://www.scmp.com/news/world/united-states-canada/article/3046108/us-eu-and-japan-target-china-new-global-trade-rules>. Truy cập vào 15/03/2021

thể hoặc chính phủ có thể chỉ đạo các ngân hàng cho vay đối với các khu vực nhất định²⁵. Ngoài ra, chính phủ cũng có thể chỉ đạo các ngân hàng ở các khu vực nhỏ hơn chuyển DCEP cho các công ty dưới dạng trợ cấp cho các doanh nghiệp trong nước.

Thứ ba, với DCEP, chính phủ có thể tận dụng ảnh hưởng của mình đối với các ngân hàng Trung Quốc để che giấu các khoản trợ cấp trực tiếp cho các ngành cụ thể. Trên phương diện kiểm toán, chính phủ Trung Quốc có thể thực hiện kiểm toán các công ty trong nước dựa trên đặc quyền truy cập của mình vào thông tin về các giao dịch DCEP.

Cuối cùng, với việc có thể biết chính xác số tiền trong ví điện tử, chính phủ Trung Quốc có thể làm việc với các công ty khuyến khích các công dân nắm giữ một lượng lớn DCEP trong ví điện tử để khuyến khích tiêu dùng và hỗ trợ các công ty trong nước. Rõ ràng, quá trình này có thể dẫn đến sự phân biệt đối xử trong thương mại và trái với quy định của WTO. Ngoài việc chính phủ Trung Quốc cho vay hỗ trợ các ngành trong nước một cách bí mật, DCEP cũng có thể cho phép chính phủ kiểm soát hoạt động vay mượn của công dân của mình như một phương tiện để thúc đẩy nền kinh tế.

25 WTO (2018) China's trade-disruptive economic model.

DCEP và việc kiểm soát cho vay

Đối với vấn đề kiểm soát cho vay, việc sử dụng DCEP để điều chỉnh các hoạt động cho vay trong nước sẽ mang lại cho Trung Quốc những lợi ích kinh tế tức thời. DCEP cho phép chính phủ Trung Quốc củng cố nền kinh tế của mình bằng cách theo dõi và tái cấp vốn liên quan đến nợ xấu của toàn bộ nền kinh tế và cấu trúc lại hoạt động cho vay trong nước để mang lại lợi thế cho người đi vay trong nước và các nhà cung cấp dịch vụ tài chính trong nước nhưng vẫn che giấu các khoản trợ cấp trực tiếp vi phạm luật của WTO. Chẳng hạn, chính phủ Trung Quốc có thể yêu cầu các ngân hàng thuộc sở hữu nhà nước sử dụng DCEP để tái cấp vốn đối với các khoản nợ xấu và mang lại lợi ích cho các công ty trong nước thay vì là một biện pháp giảm rủi ro của hệ thống tài chính theo điều khoản “an toàn thận trọng” (*prudential carve-out*) của GATT, hoặc trợ cấp thông qua lãi suất và sử dụng DCEP trong việc hoán đổi cổ phần lấy nợ không minh bạch (Dent, 2020).

Trong hoạt động cho vay thương mại quốc tế, theo một nghiên cứu của Horn và cộng sự (2020) cho thấy Trung Quốc trở thành chủ nợ chính thức lớn nhất thế giới trong năm 2017, với số cho vay lớn hơn các khoản cho vay của IMF, Ngân hàng Thế giới và của tất cả 22 chính phủ trong Câu lạc bộ Paris cộng lại. Hình 5 cho thấy hoạt động cho vay phân bố theo địa lý của Trung Quốc. Trong đó, đáng lưu ý có 7 quốc gia trên thế giới có khoản nợ vay nước ngoài đối với Trung Quốc vượt quá 25% GDP: ba (Djibouti, Niger và Cộng hòa Congo) ở châu Phi, và bốn (Kyrgyzstan, Lào, Campuchia và

Maldives) ở châu Á. Trong tương lai, chính phủ Trung Quốc có thể yêu cầu các hợp đồng được thực hiện dưới dạng hợp đồng thông minh với các giao dịch được quy định trong DCEP. Do đó, các đối tác thương mại nước ngoài sẽ không thể đàm phán về thỏa thuận cho vay trừ khi tuân thủ theo các điều kiện của Trung Quốc vì Trung Quốc sẽ là nhà điều hành sổ cái của hợp đồng. Một khuôn khổ hợp đồng thông minh trong thương mại sẽ mang lại lợi ích cho Trung Quốc trong việc phổ biến việc sử dụng DCEP trên toàn cầu, đặc biệt là các khoản cho vay liên quan đến sáng kiến Vành đai và Con đường.

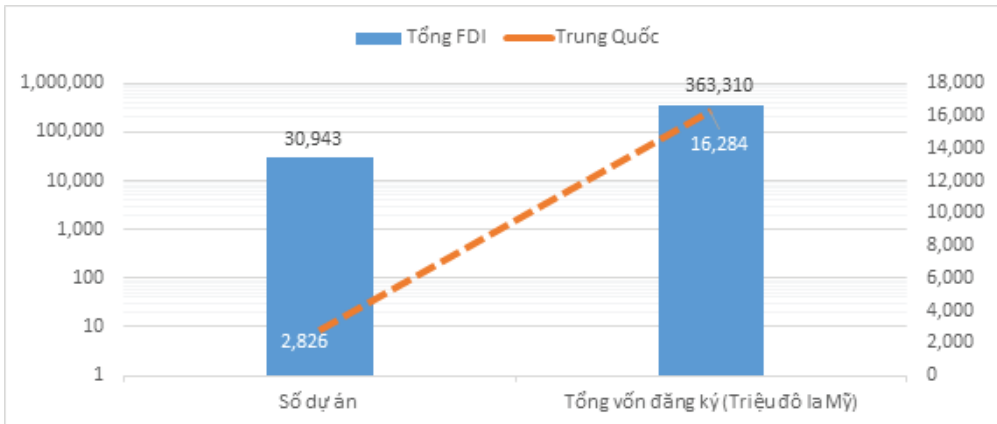
Hình 5. Các quốc gia nợ Trung Quốc năm 2017 (% GDP)



3.2.4. Các ảnh hưởng dự kiến đến Việt Nam²⁶

Việt Nam và Trung Quốc có hợp tác kinh tế ngày càng sâu rộng trong lĩnh vực đầu tư và thương mại. Theo số liệu của Tổng cục thống kê, tính đến 31/12/2019, Trung Quốc có 2.826 dự án đầu tư FDI trên tổng số 30.943 dự án FDI với tổng vốn đăng ký là 16,284 tỷ USD chiếm 4,5% tổng vốn FDI đăng ký (Hình 6).

Hình 6. Tổng số dự án và vốn FDI đăng ký của Trung Quốc (31/12/2019)



Nguồn: Tổng cục thống kê

Cùng với vốn FDI, Trung Quốc cũng là nhà trợ vốn ODA cho Việt Nam, trong báo cáo “Cập nhật định hướng thu hút, và sử dụng vốn vay ODA và vay ưu đãi giai đoạn 2018-2020 và tầm nhìn 2021-2025”, Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam đã cảnh báo về các điều kiện không ưu đãi khi vay “tín dụng

26 Các nội dung thảo luận sâu hơn sẽ được trình bày trong các nghiên cứu tiếp theo của Viện Nghiên cứu phát triển công nghệ ngân hàng ĐHQG TP.HCM.

ưu đãi” của Trung Quốc. Trong báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư nói đến ở trên cho biết số tiền vay ODA từ Trung Quốc là 250 triệu đô la Mỹ, khoảng 3,7% so với tổng số vay ưu đãi của Việt Nam là 6,78 tỉ đô la trong thời gian 2016-2017. Tuy nhiên, số liệu về số nợ ODA cũng như các khoản nợ khác của Việt Nam từ Trung Quốc không được công bố đầy đủ. Tính đến hết năm 2013 tổng số nợ của Việt Nam với Trung Quốc (bao gồm cả Chính phủ, doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư) khoảng 4,1 tỷ USD (xem bảng 4), tương đương 6,3% tổng số nợ nước ngoài của Việt Nam là 63,5 tỉ đô la vào năm 2013. Dựa vào cùng tỷ lệ trên, theo Ngân hàng thế giới số nợ nước ngoài của Việt Nam là hơn 117 tỷ USD vào năm 2019,²⁷ như vậy ước tính số nợ Trung Quốc của Việt Nam khoảng 7,37 tỷ USD.

Ngoài vốn FDI và ODA, còn một dòng vốn khác liên quan đến từ Trung Quốc đang gia tăng gần đây đó là vốn ở các hợp đồng EPC (thiết kế - cung ứng vật tư - thiết bị và xây dựng). Việc phân loại vốn EPC này vẫn còn chưa rõ ràng, cùng với đó là các tác động vẫn chưa được đánh giá đầy đủ.²⁸

27 <https://data.worldbank.org/indicator/DY.DOD.DECT.CD?locations=VN>

28 <https://tuoitre.vn/nhieu-an-so-von-trung-quoc-o-viet-nam-20190723223152834.htm>

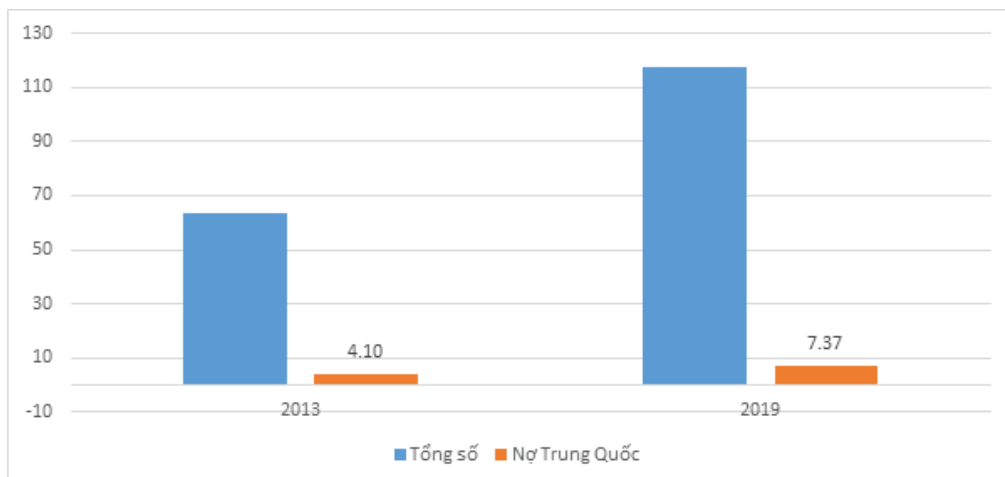
**Bảng 4. Các khoản nợ Việt Nam với Trung Quốc
2000-2013**

	Các khoản vay Trung Quốc	Loại	Triệu USD
2000	Công ty phân đạm Hà Bắc	vay	21,5
2000	Công ty phân đạm Hà Bắc	viện trợ	10,7
2000	Công ty gang thép Thái Nguyên	viện trợ	21,4
2002	Nhà máy điện Cao Ngạn	vay	85,5
2003	Đường sắt phía Bắc	vay	64
2003	Mỏ đồng Lào Cai	vay	40,5
2004	Đạm Ninh Bình	vay	250
2004	Đóng tàu Dung Quất	vay	99,8
2005	Cát Linh - Hà Đông	vay	419
2005	Phân bón Hà Bắc	vay	32
2006	Nhà máy điện Cẩm Phả	vay	225
	Xe lửa Việt Nam, hệ thống tín hiệu từ		
2006	Vinh vào TP.HCM.	vay	61
2006	Tập đoàn than, khoáng sản	vay	147
2009	Nhà máy điện Uông Bí	vay	178,5
2010	Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 2	vay	300
2011	Các dự án khác nhau	vay	200
2011	Thép Thanh Hóa	vay	46
2011	Nhiệt điện An Khánh	vay	143
2011	Xây dựng nhà rẻ tiền	vay	1500
2013	Đường cao tốc Hà Nội Lạng Sơn	vay	300
2000- 2013	Tổng số vay và viện trợ		4.144,9

Nguồn: Vũ Quang Việt (2018)²⁹

²⁹ <https://www.thesaigontimes.vn/td/277786/viet-nam-muon-cua-trung-quoc-bao-nhieu.html>

Hình 7. Tổng nợ nước ngoài và Trung Quốc ước tính của Việt Nam (tỷ USD)



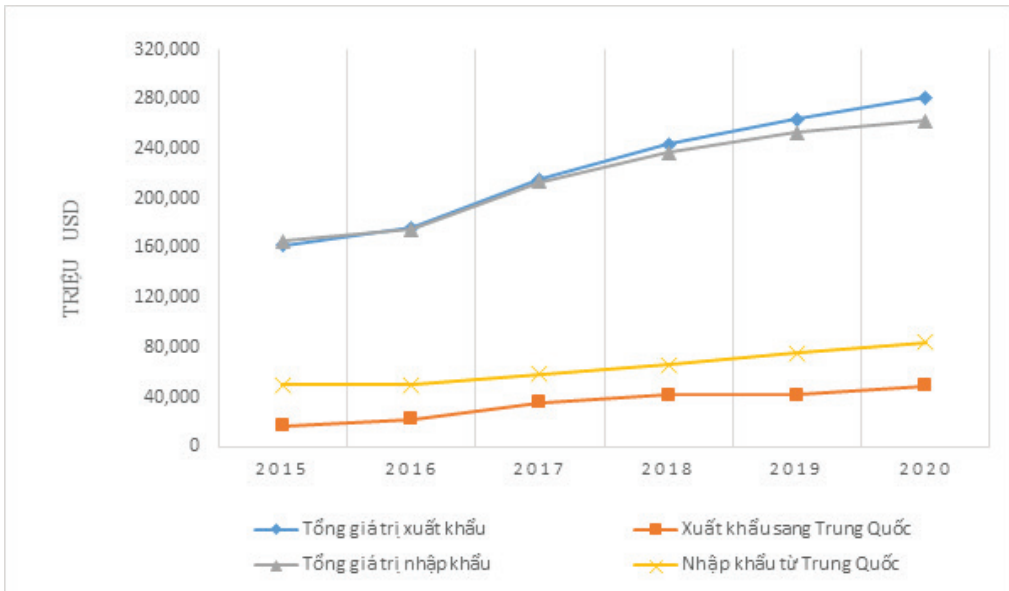
Đối với hoạt động thương mại giữa hai quốc gia, theo số liệu của Tổng cục thống kê, trong năm 2020 Việt Nam nhập khẩu và xuất khẩu sang Trung Quốc lần lượt là 84,1 tỷ USD (32% tổng kim ngạch nhập khẩu) và 48,9 tỷ USD (17% tổng kim ngạch xuất khẩu). Ngoài ra, giữa Việt Nam và Trung Quốc còn có các hoạt động kinh tế tại biên giới, và cơ chế thanh toán biên mậu Việt Nam – Trung Quốc được triển khai thực hiện từ năm 2004 trên cơ sở quy định tại Quyết định 689/2004/QĐ-NHNN. Ngày 23/01/2018, Chính phủ ban hành Nghị định 14/2018/NĐ-CP quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới bao gồm: mua bán, trao đổi hàng hóa của thương nhân; mua bán, trao đổi hàng hóa của cư dân biên giới; mua bán, trao đổi hàng hóa tại chợ biên giới và giao trách nhiệm Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về thanh toán đối với các hoạt động thương mại biên giới nêu trên. NHNN cũng đã ban hành Thông tư số 19/2018/TT-NHNN để hướng dẫn thực hiện Nghị định 14 của Chính

phủ. Ngoài hoạt động thương mại quốc tế, khách du lịch đến từ Trung Quốc đến Việt Nam ngày càng gia tăng, cùng với đó là các vấn đề liên quan đến hoạt động thanh toán của khách du lịch Trung Quốc tại Việt Nam. Theo đó, du khách Trung Quốc hoàn toàn có thể không cần dùng tiền mặt mà thông qua các ví điện tử như WeChat Pay hay Alipay đến từ Trung Quốc.³⁰ Tại Việt Nam cũng đã có doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thanh toán cho phép khách Trung Quốc sử dụng ví điện tử WeChat Pay thanh toán bằng đồng Việt Nam (VND) tại các cửa hàng chấp nhận.³¹ Trong tương lai, khả năng DCEP có được sử dụng để thanh toán trong hoạt động thương mại biên giới và du lịch hay không là điều các cơ quan quản lý cần tính đến, bởi vì nó ảnh hưởng đến việc kiểm soát dòng tiền đến và đi khỏi Việt Nam.

30 <https://tuoitre.vn/xu-ly-tinh-trang-khach-du-lich-su-dung-ngoai-te-tai-da-nang-20190828171625827.htm>

31 <https://www.thesaigontimes.vn/273814/tranh-nguy-co-nhan-dan-te-hoa-nen-kinh-te-viet-nam-.html>

Hình 8. Kim ngạch xuất - nhập khẩu Việt Nam - Trung Quốc giai đoạn 2015-2020



Nguồn: Tổng cục thống kê.³²

Cuối cùng, Việt Nam đã ký Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực RCEP, trong đó Trung Quốc là một thành viên chính. Như vậy, dự báo Việt Nam sẽ chịu các ảnh hưởng của việc phát hành DCEP của Trung Quốc ở các khía cạnh sau: (1) hoạt động thanh toán trong các giao dịch ở biên giới và thanh toán của khách du lịch Trung Quốc tại Việt Nam; (2) hoạt động thương mại quốc tế; (3) hoạt động đầu tư; và (4) vay nợ Trung Quốc của chính phủ và doanh nghiệp như đã trình bày ở trên.

32 Năm 2020 là số ước tính.

4. KẾT LUẬN VÀ HÀM Ý CHÍNH SÁCH

Cho đến nay, nhiều quốc gia đã tiến hành nghiên cứu và đang ở các giai đoạn khác nhau trong quá trình phát triển CBDC của mình (Boar và Wehrli, 2021). Mặc dù các lợi ích cũng như rủi ro của CBDC bán lẻ (sử dụng rộng rãi) vẫn chưa được chứng minh, nhưng Trung Quốc đã có sự chuẩn bị cũng như có những thay đổi đáng kể về lập trường của mình đối với CBDC trong vài năm qua. Với việc phát hành DCEP, Trung Quốc kỳ vọng sẽ tạo ra những thay đổi lớn trong hệ thống thanh toán, hoạt động của ngân hàng và thậm chí cả hoạt động của thị trường vốn. Ngoài ra, thông qua DCEP, Trung Quốc sẽ gia tăng sức mạnh mềm của mình ở phạm vi quốc tế khi đưa NDT trở thành đồng tiền thanh toán và dự trữ ở tầm quốc tế.

Dù vẫn còn quá sớm để khẳng định sự thành công của DCEP (Chorzempa, 2021). Tuy nhiên, việc Trung Quốc là quốc gia đầu tiên phát hành CBDC, cùng với các tác động dự kiến đã trình bày ở trên, có hàm ý chính sách quan trọng cho Việt Nam như sau:

- Thứ nhất, CBDC theo mô hình Trung Quốc có thể lan sang các quốc gia mới nổi khác theo hiệu ứng đi tắt đón đầu, nếu DCEP có thể vượt qua các thách thức công nghệ và được công nhận là có hiệu quả trong việc giải quyết các vấn đề như an toàn, thanh toán thuận tiện và thúc đẩy tài chính toàn diện, mà các nền kinh tế mới nổi phải đối mặt.

Theo báo cáo do Boar và Wehrli (2021) đến từ Ngân hàng Thanh toán Quốc tế (BIS) công bố vào tháng 1 năm 2021, kết quả của một khảo sát được thực hiện trên các ngân hàng trung ương của 65 quốc gia và khu vực trên thế giới, cho thấy 86% số NHTW đang tích cực tìm hiểu về CBDC. Sáu trong số 10 NHTW đang thực hiện thử nghiệm, trong khi 14% đang trong quá trình phát triển và sắp xếp thực hiện thí điểm. Bảy trong số tám NHTW đang trong các giai đoạn phát triển chuyên sâu liên quan đến CBDC thuộc các nền kinh tế mới nổi. Có khả năng các NHTW sẽ phát hành CBDC bán lẻ trong ba năm tới. Do đó, nếu Trung Quốc thiết lập một cơ chế và công nghệ cho CBDC có thể được áp dụng cho các quốc gia mới nổi khác và Trung Quốc dẫn đầu ở cấp độ toàn cầu, thì các quốc gia khác, đặc biệt là các quốc gia mới nổi, có thể thúc đẩy nhanh việc phát hành CBDC trong tương lai. Tuy nhiên, có một điểm cần lưu ý việc một quốc gia sử dụng mô hình CBDC của Trung Quốc có thể ảnh hưởng đến mối quan hệ của quốc gia này với Mỹ, do các xung đột về tài chính và công nghệ giữa Mỹ và Trung Quốc. Điều này có hàm ý quan trọng đối với Việt Nam, do đó Chính phủ cần chỉ đạo các cơ quan liên quan như Ngân hàng nhà nước, Bộ Tài chính coi các CBDC như một thành phần mới nổi của hệ thống tài chính quốc tế và có các đánh giá về các khía cạnh rủi ro của nó.

- Thứ hai, các nhà hoạch định chính sách nên lưu ý về việc sử dụng DCEP có thể mở rộng ra các cộng đồng người dùng có các hoạt động kinh tế - xã hội với Trung Quốc tại Việt Nam. Chẳng hạn, trong tương lai, khả năng DCEP

có được sử dụng để thanh toán trong hoạt động thương mại biên giới và du lịch hay không là điều các cơ quan quản lý cần tính đến, bởi vì nó ảnh hưởng đến việc kiểm soát dòng tiền đến và đi khỏi Việt Nam. Cùng với đó là giám sát rủi ro từ việc thu thập dữ liệu của người dùng của DCEP trong tương lai. Vì việc sử dụng DCEP có nghĩa là trực tiếp cung cấp dữ liệu cá nhân cho Trung Quốc, như ứng dụng TikTok thu thập thông tin cá nhân của người dùng. Việc thử nghiệm và sử dụng các sản phẩm công nghệ tài chính nói chung và tiền số nói riêng là xu hướng toàn cầu, do đó, cơ quan quản lý cần xây dựng khuôn khổ quản lý thử nghiệm (sandbox) cho các hoạt động này (Hoàng Công Gia Khánh và cộng sự, 2020).

- Thứ ba, nhiều công ty ở Việt Nam có mối quan hệ với lĩnh vực công nghệ, tài chính của Trung Quốc với tư cách là nhà đầu tư, đối tác, công ty con hoặc người nhận đầu tư từ Trung Quốc. Do đó, các cơ quan quản lý cần có các đánh giá về mối quan hệ này, đồng thời thu hút và kết hợp chuyên môn từ cộng đồng trong và ngoài nước để nắm bắt về sự phát triển của DCEP.
- Thứ tư, tham gia vào các hoạt động thiết lập tiêu chuẩn CBDC trên toàn cầu. Một báo cáo của BIS (2020) do tám NHTW viết đã nêu ra các động cơ và rủi ro khi phát hành CBDC. Ngay cả trong trường hợp chưa phát hành CBDC trong tương lai gần thì Việt Nam vẫn nên chủ động tham gia vào các hoạt động của các NHTW đặc biệt là việc thiết lập các tiêu chuẩn của CBDC liên quan đến việc bảo vệ quyền riêng tư cá nhân và bảo vệ chống lại việc lạm

dụng dữ liệu người dùng, song song với các tiêu chuẩn toàn cầu về chống rửa tiền và chống tài trợ cho khủng bố.

- Thứ năm, thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu chuyên sâu về CBDC. PBOC bắt đầu nghiên cứu về tiền số vào năm 2014 và thành lập Viện Nghiên cứu tiền số vào năm 2017 do đó trở thành quốc gia dẫn đầu trong nghiên cứu và thử nghiệm CBDC. Vào tháng 3/2021, Bộ tài chính đã thành lập tổ nghiên cứu về tài sản ảo và tiền ảo, đây là bước đi phù hợp. Trong thời gian tới, Bộ Khoa học công nghệ nên cung cấp các khoản tài trợ cho các nghiên cứu chuyên sâu về CBDC. Các chủ đề tập trung bao gồm các tác động đối với chính sách tiền tệ, ổn định tài chính, thương mại bán lẻ, thương mại quốc tế, bảo mật tài chính, tiếp cận tài chính.³³ Các cơ quan quản lý nên khuyến khích việc chia sẻ các kết quả nghiên cứu của các bên liên quan để tận dụng tác động lan tỏa từ các cụm nghiên cứu, bao gồm khu vực công và khu vực tư nhằm có thêm các hiểu biết về sự phát triển của công nghệ tài chính nói chung.

Việt Nam là quốc gia có hoạt động kinh tế chặt chẽ với Trung Quốc, cũng như đã ký Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực RCEP và dự kiến cũng sẽ chịu những ảnh hưởng từ việc phát hành DCEP. Chính vì thế, theo dõi liên tục sự phát triển trong lĩnh vực này sẽ có những hàm ý chính sách quan trọng vì nó sẽ giúp Việt Nam có những phản ứng phù hợp và

33 Trường Đại học Kinh tế - Luật và Viện Nghiên cứu phát triển công nghệ ngân hàng ĐHQG HCM đã xây dựng các nội dung nghiên cứu liên quan trong giai đoạn 2021-2023.

cần thiết đối với những thay đổi diễn ra ở các quốc gia khác.

Tài liệu tham khảo

Bank of China. (2019). White Paper on Rmb Internationalization. <https://max.book118.com/html/2020/0420/5313132112002241.shtm>

Bank for International Settlements. (2020). Central bank digital currencies: Foundational principles and core features. www.bis.org/publ/othp33.pdf.

Boar, C., and Wehrli. A (2021), Ready, steady, go? - Results of the third BIS survey on central bank digital currency, BIS Papers, no 114, January.

Chorzempa, M. (2021). China, the United States, and central bank digital currencies: how important is it to be first? China Economic Journal, DOI: 10.1080/17538963.2020.1870278.

Dent, H. (2020). International Trade Law Concerns with China's Digital Currency: How Sovereign-Issued Stablecoin Can Destabilize International Trade. Georgetown Journal of International Law, 51(4), 919-950.

Hoàng Công Gia Khánh và cộng sự (2019). Ngân hàng số từ đổi mới đến cách mạng. *Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP.HCM*.

Hoàng Công Gia Khánh, Trần Hùng Sơn và cộng sự (2020). Khung pháp lý phát triển công nghệ tài chính: Kinh

nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam. *Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP.HCM.*

Horn, S., Reinhart, M. & Trebesch, C. (2019). China's overseas lending. Kiel Working Papers 2132, Kiel Institute for the World Economy (IfW).

Griffoli, M. T. M., Peria, M. M. S. M., Agur, M. I., Ari, M. A., Kiff, M. J., Popescu, M. A., and Rochon, M. C. (2018). Casting Light on Central Bank Digital Currencies. International Monetary Fund.

Li., S & Huang., H. (2021). The genesis, design and implications of China's central bank digital currency, *China Economic Journal*, DOI: 10.1080/17538963.2020.1870273.

Ly., B. (2020). The nexus of BRI and internationalization of renminbi (RMB), *Cogent Business & Management*, 7(1), 1808399.

SWIFT (2021, March). RMB Tracker Monthly reporting and statistics on renminbi (RMB) progress towards becoming an international currency. <https://www.swift.com/our-solutions/compliance-and-shared-services/business-intelligence/renminbi/rmb-tracker>.

Tobin, J. (1987). A case for preserving regulatory distinctions. *Challenge*, 30(5), 10–17.

Zhou, X. C. (2020). DC/EP and DCEP in China: For Payment Modernization in the Digital Era, Keynote Speech at the International Webinar "Digital Financial Innovation and Its Implications: Chinese and International Experiences", November 27, 2020.

